

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 14 – 4 – 2025

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phát To

2. Bà Trần Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 259/2024/TL.ST-HNGĐ, ngày 20 tháng 12 năm 2024 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Thúy K, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh Hậu Giang – Có đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Trần Tấn Y, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn bà K trình bày: Bà và ông Y quen biết và tìm hiểu nhau, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 76 cấp ngày 09/9/2019. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 8/2024 bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nên đã ly thân từ tháng 8/2024 đến nay. Nhận thấy hôn nhân không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết

cho ly hôn với ông Trần Tấn Y; Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Xuân T (nam), sinh ngày 30/11/1994, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Tấn Y: Quá trình tố tụng tại Tòa án được Tòa án thông báo, triệu tập giải quyết, triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không lý do nên không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà Lê Thị Thúy K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Trần Tấn Y, bị đơn cư trú tại huyện C, tỉnh Hậu Giang nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A.

[2] Về tố tụng: Vụ án này Tòa án không phải thực hiện việc thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp không cần có đại diện Viện kiểm sát cùng cấp tham gia phiên tòa. Bà Kiều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Yên đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên căn cứ vào các Điều 21, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về nội dung giải quyết vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Giữa bà K và ông Y có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa bà K và ông Y phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn dẫn đến ly thân nhau từ tháng 8/2024 đến nay. Bà K có đề nghị xét xử vắng mặt, ông Y thì vắng mặt không muốn đến Tòa án để được hoà giải hàn gắn quan hệ hôn nhân chứng tỏ quan hệ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận cho bà K được ly hôn với ông Y.

[3.2] Xét về con chung: Có 01 con chung đã trưởng thành, không có yêu cầu nên không giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà K trình bày không có nhưng chưa ghi nhận được ý kiến của ông Y nên chưa giải quyết, nếu sau này các bên có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[4] Từ những phân tích và nhận định nêu trên cho thấy yêu cầu của bà K là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Nguyên đơn bà Lê Thị Thúy K phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 của Bộ luật dân sự. Các Điều 51, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Lê Thị Thúy K đối với ông Trần Tấn Y. Chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Thúy K với ông Trần Tấn Y.

2. Về con chung: Đã trưởng thành, không có yêu cầu nên không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chưa giải quyết, nếu sau này các bên có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Buộc bà Lê Thị Thúy K phải chịu là 300.000^d (ba trăm nghìn đồng). Chuyển 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà K đã nộp tạm ứng án phí lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0004970 ngày 20/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (bà K đã nộp xong).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện CTA;
- VKSND huyện CTA;
- UBND TT. Bảy Ngàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Tâm